

Bản án số: 33/2025/HNGĐ-ST

Ngày 20-02-2025.

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Hồng Huệ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đào Việt Khái.

Ông Nguyễn M Trọn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Bảo Trân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:**  
Ông Huỳnh Trung Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 326/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2024 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Mạnh K, sinh năm 2001 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

**- Bị đơn:** Anh Lại Văn M, sinh năm 1990 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Đặng N, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 30 tháng 10 năm 2024 cùng các văn bản khác kèm theo và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mạnh K trình bày: Vào năm 2020 chị và anh Lại Văn M kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau vào ngày 10 tháng 11 năm 2020. Trong quá trình chung sống giữa chị và anh M đã xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh M không quan tâm chăm sóc gia đình và còn đánh chị nên giữa

chị và anh M thường xuyên xảy ra cự cãi và sống ly thân từ tháng 6 năm 2024. Nay cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, không thể hàn gắn, chị không còn tình cảm giành cho anh M nên chị yêu cầu được ly hôn với anh M. Về con chung, có một người tên là Lại Nguyễn Thiện A (giới tính nam), sinh ngày 26 tháng 7 năm 2022. Hiện do chị trực tiếp nuôi dưỡng nên khi ly hôn chị yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung, chị và anh M có nợ chị Đặng N số tiền mượn là 75.000.000 đồng, chị đồng ý anh M trả toàn bộ số nợ cho chị Đặng N.

Tại phiên tòa, bị đơn anh Lại Văn M trình bày: Về thời gian kết hôn, có đăng ký kết hôn đúng như chị K đã khai nhưng về thời gian sống ly thân thì anh và chị K sống ly thân từ tháng 9 năm 2024 cho đến nay chứ không phải tháng 6 năm 2024 như chị K trình bày. Về mâu thuẫn anh thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn cự cãi nhưng nguyên nhân mâu thuẫn chị K cho rằng do anh không quan tâm đến gia đình thì anh không đồng ý vì anh vẫn quan tâm đến gia đình và trong lúc vợ chồng cự cãi anh chỉ có đánh chị K một lần. Nay anh muốn hàn gắn, đoàn tụ gia đình nên không đồng ý ly hôn với chị K. Con chung, anh đồng ý giao con chung cho chị K tiếp tục nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung, có nợ chị Đặng N số tiền 75.000.000 đồng, anh đồng ý trả toàn bộ số tiền còn nợ cho chị Đặng N.

Tại biên bản lấy lời khai đương sự ngày 11/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đặng N trình bày: Vào khoảng tháng 7 năm 2022, chị có cho chị K và anh M mượn số tiền 75.000.000 đồng đến nay chị K và anh M chưa trả cho chị, nay chị yêu cầu được tự thỏa thuận số tiền trên với chị K và anh M, không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho chị K ly hôn với anh M. Giao con chung tên là Lại Nguyễn Thiện A (giới tính nam), sinh ngày 26 tháng 7 năm 2022 cho chị K tiếp tục nuôi dưỡng, anh M không cấp dưỡng nuôi con. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị K phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc chị Nguyễn Thị Mạnh K khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Lại Văn M là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn anh Lại Văn M cư trú tại ấp Đ, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đặng N vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do đó, Tòa án

vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Đặng N là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân, chị K và anh M kết hôn và có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên hôn nhân giữa chị K và anh M là hôn nhân hợp pháp. Chị K yêu cầu ly hôn với anh M vì chị K cho rằng quá trình chung sống giữa chị K và anh M đã xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh M không quan tâm đến gia đình và còn đánh chị K và nên giữa chị K và anh M thường xuyên xảy ra cự cãi, cuộc sống hôn nhân giữa chị K và anh M không còn hạnh phúc nên đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2024 cho đến nay, chị K không còn tình cảm giành cho anh M nên yêu cầu được ly hôn với M. Anh M cho rằng muốn hàn gắn, đoàn tụ gia đình nên không đồng ý ly hôn với chị K, anh M thừa nhận quá trình chung sống giữa anh M và chị K có xảy ra mâu thuẫn cự cãi là đúng nhưng chị K cho rằng do anh M không quan tâm đến gia đình thì anh không đồng ý mà anh M xác định vẫn quan tâm đến gia đình và trong lúc vợ chồng cự cãi anh M chỉ có đánh chị K một lần, anh M và chị K đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2024 cho đến nay. Xét thấy, các đương sự trình bày không thống nhất với nhau về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn và thời gian sống ly thân để dẫn đến ly hôn nhưng đều thừa nhận quá trình chung sống giữa chị K và anh M đã có xảy ra mâu thuẫn cự cãi và anh M có đánh chị K một lần, chị K và anh M đã có thời gian sống ly thân mà không giải quyết được mâu thuẫn để hàn gắn, đoàn tụ được. Đồng thời, tại phiên tòa chị K vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với anh M. Điều đó cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị K và anh M đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận cho chị K ly hôn với anh M là có căn cứ đúng theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung, có một người tên là Lại Nguyễn Thiện A (giới tính nam), sinh ngày 26 tháng 7 năm 2022, hiện do chị K trực tiếp nuôi dưỡng. Chị K và anh M thống nhất thỏa thuận giao con chung cho chị K tiếp tục nuôi dưỡng. Sự thỏa thuận về người nuôi con giữa chị K và anh M là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Từ đó, công nhận sự thỏa thuận về người nuôi con giữa chị K và anh M là phù hợp.

Chị K không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

[4] Chị K và anh M xác định tài sản chung không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[5] Nợ chung: Chị K và anh M có nợ chị Đặng N số tiền 75.000.000 đồng, anh M đồng ý trả toàn bộ cho chị Đặng N. Chị Đặng N yêu cầu được tự thỏa thuận với chị K và anh M về số nợ trên nên giao cho chị Đặng N với chị K và anh M tự thỏa thuận, trường hợp không thỏa thuận được có quyền khởi kiện thành vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[6] Do đó, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ để chấp nhận.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị K phải chịu theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Mạnh K ly hôn với anh Lại Văn M.

2. Về con chung, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Chị Nguyễn Thị Mạnh K trực tiếp nuôi dưỡng một người con chung tên là Lại Nguyễn Thiện A (giới tính nam), sinh ngày 26 tháng 7 năm 2022. Anh Lại Văn M không cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lại Văn M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Mạnh K phải chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003986, ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên chị Nguyễn Thị Mạnh K đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Ủy ban nhân dân xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hồng Huệ**